

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Sang
2. Ông Nguyễn Thanh Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Kiến Duy E (Duy Sún), sinh ngày 30 tháng 7 năm 2001 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số x, ấp P, xã P T, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kiến Ph, sinh năm 1968 và bà Dương Thị S, sinh năm 1973; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Phạm Anh T, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp C, xã TN, huyện M, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

2. Lê Quang V (V Hà Mã), sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 66F, Khu phố 2, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

3. Nguyễn Định T (T Hí), sinh năm 2000; nơi cư trú: Số x, ấp M, xã B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

4. Trần K (Cu Tư), sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 16B, ấp M, xã Mỹ Thạnh A, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

5. Trần Văn M , sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 117/1, ấp G , xã G T , huyện T , tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

- *Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng T* : Ông Nguyễn Văn T 2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số x, Khu phố x, Phường x, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Nguyễn Hoàng Diện và ông Huỳnh Minh Hiếu - là Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hoàng T sinh năm: 1993, đăng ký thường trú: Số x , Khu phố x, Phường x, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác, xảy ra tại nhà của Tống Vũ Triều D, Số x, Khu phố x, Phường x, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Khám xét trong người và phương tiện của Nguyễn Hoàng T . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre thu giữ nhiều đồ vật, trong đó có: 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng ký hiệu K1; 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng ký hiệu K2. Đã trưng cầu giám định các chất nói trên.

* Tại Kết luận giám định số: 145/2020/GĐMT ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng 49,1360 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng 10,5431 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre xác định:

Nguyễn Hoàng T là người nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Bản thân T không có nghề nghiệp, không có tiền để sử dụng ma túy, nên đã tìm mua ma túy về phân chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để thu lợi bất chính. Từ tháng 9/2020 đến khi bị bắt, Nguyễn Hoàng T đã bán ma túy đá cho nhiều người trên địa bàn thành phố Bến Tre, trong đó có Nguyễn Kiến Duy E (Duy Sún). Đến tháng 11/2020, Nguyễn Kiến Duy E tham gia bán ma túy cùng với Nguyễn Hoàng T , cụ thể như sau:

- Bán cho Nguyễn Đình T (T Hí); sinh năm 2000; nơi cư trú: Số x , ấp M , xã B , thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhiều lần:

Lần 1: tối ngày 08/12/2020, T gọi điện thoại cho T qua ứng dụng Zalo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và đưa gói ma túy đá đã phân sẵn cho Duy E đến ngã ba có tiệm sửa xe cách nhà trọ của T khoảng 100m thì Duy E giao gói ma túy đá cho T và nhận 300.000 đồng về đưa cho T .

Lần 2: tối ngày 09/12/2020, T gọi điện thoại cho T qua ứng dụng Zalo hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, T đồng ý. Khi T chạy xe đến nhà trọ của T và đứng ngoài hàng rào, T giao cho Duy E gói ma túy đá ra đưa cho T và lấy tiền đem vào nhà cho T .

Lần 3: trưa ngày 12/12/2020, T gọi điện thoại cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và đưa gói ma túy đá cho Duy Em. Khi T chạy xe đến cách nhà trọ của T khoảng 30m thì gặp Duy E từ trong nhà T đi ra đưa ma túy cho T và lấy tiền giao cho T .

Ngoài 03 lần Duy E bán ma túy cho T theo yêu cầu của T , thì T còn trực tiếp bán ma túy cho T nhiều lần nhưng không nhớ rõ.

- Bán cho Trần Văn M ; sinh năm 1994; nơi cư trú: Số x1, ấp G , xã G T , huyện T , tỉnh Bến Tre 02 lần:

Lần 1: khoảng 13 giờ ngày 26/11/2020, M chạy xe đến nhà trọ của T , gặp T nói “lấy cái hai xì”, tức là hỏi mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng. T đồng ý và đưa cho M 01 tép ma túy, lấy 200.000 đồng.

Lần 2: cũng với lời nói và hành vi tương tự. Khoảng 20 giờ ngày 01/12/2020, M chạy xe đến nhà trọ gặp T mua 01 tép ma túy giá 200.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Quang V (V Hà Mã); sinh năm 1976; nơi cư trú: Số x, Khu phố x, phường P , thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhiều lần, mỗi lần 200.000 đồng, nhưng T không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể.

- Bán cho Trần K (Cu Tư); sinh năm 1984; nơi cư trú: Số x, ấp M , xã Mỹ Thạnh A , thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhiều lần, không nhớ rõ cụ thể, mỗi lần 200.000 đồng ma túy đá. Trong đó có khoảng 4 lần đưa ma túy cho Duy E đến tiệm game bắn cá để bán cho Trần Kh .

- Ngoài ra Nguyễn Hoàng T còn bán cho Nguyễn Kiến Duy E (Duy Sún) nhiều lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 2.500.000 đồng; chỉ nhớ lần gần nhất là khoảng 18 giờ ngày 14/12/2020, tại nhà trọ T bán cho Duy E 200.000 đồng ma túy đá.

- Nguyễn Hoàng T khai còn bán ma túy đá cho nhiều người khác nhưng T không nhớ rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ.

Vào ngày 15/12/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng T tại số nhà x, ấp An Thạnh A, xã Mỹ Thạnh A , thành phố Bến

Tre, tỉnh Bến Tre phát hiện T còn có hành vi cất giấu một số dụng cụ bằng thủy tinh có tên thường gọi là “nổ thủy tinh” dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, gồm có 19 (mười chín) “nổ thủy tinh” có hình dáng, kích thước tương đồng nhau và thu giữ trong xe mô tô của T 01 (một) bình thủy tinh có gắn “nổ thủy tinh” với ống nhựa. Tổng cộng Nguyễn Hoàng T cất giấu 20 đơn vị dụng cụ nổ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy, trên hộp có chữ Trident ICE.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, mật mã mở máy là “0106”, bấm *#06# hiện số IMEI1: 355036110729360/01; IMEI2: 355037110729368/01, có gắn sim số thuê bao 0782987354, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TĐ1.
- 01 (một) bóp da màu đen.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR, không gắn biển kiểm soát, số khung: CS150R - 0006588, số máy: CS150RE - 0006588. Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe.
- 01 (một) hộp giấy màu trắng.
- 01 (một) cân điện tử hiệu Marlboro LIGHT.
- 10 (mười) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong đều rỗng.
- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, hàn kín một đầu và vát nhọn một đầu.
- 100 (một trăm) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong đều rỗng.
- 01 (một) bình thủy tinh có đế bằng nhựa, phía trên có gắn ống hút màu trắng và ống thủy tinh bị vỡ (nổ thủy tinh bị gãy mất một đoạn).
- 19 (mười chín) nổ thủy tinh.
- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 145/2020, trên phong bì có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Nghĩ Thanh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. [Theo Báo cáo giải trình ngày 28/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 145/2020, trên phong bì có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Nghĩ Thanh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre (chất ma túy hoàn lại sau giám định tại Biên bản niêm phong lúc 15 giờ ngày 17/12/2020, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 58,0073 gam)].

- 5.400.000 đồng tiền Việt Nam (theo Biên lai thu tiền số 0000469 ngày 26/7/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

Ngoài ra; quá trình bắt quả tang Nguyễn Hoàng T , Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 (hai) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, bấm *#06# hiện số IMEI1: 357186108444577/01, số IMEI2: 357187108444575/01 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, bấm *#06# hiện số IMEI: 356113090083594, được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT2. Sau khi mở niêm phong, kiểm tra nội dung bên trong không có liên quan đến việc mua bán ma túy của Nguyễn Hoàng T và xác định thuộc sở hữu của Phạm Anh T (vợ T). Ngày 04 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho Phạm Anh T 02 (hai) điện thoại nêu trên.

Quá trình điều tra; các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Kiến Duy E khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. T khai nhận số ma túy và số “nỏ thủy tinh” này mua của Bùi Vũ H ở số nhà x, ấp BT , xã B , thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, thông qua người giao ma túy cho T là vợ chồng bà La Thị Hồng Kh và Huỳnh Văn T . Cơ quan điều tra đã làm việc, nhưng Bùi Vũ Hà, La Thị Hồng Kh và Huỳnh Văn T không thừa nhận có bán ma túy đá cho Nguyễn Hoàng T . Hiện nay Bùi Vũ H đã bỏ trốn do đã bị khởi tố ở vụ án khác.

Tại Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSBT-P1 ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn Hoàng T về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và “Tội tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm đ khoản 2 Điều 254 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Kiến Duy E về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 01/9/2021 bị cáo Nguyễn Hoàng T chết.

Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 34/2021/HSST-QĐ ngày 15/9/2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T .

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre tiếp tục xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kiến Duy E theo quy định của pháp luật, khẳng định Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-P1 ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Nguyễn Kiến Duy E về “Tội mua bán trái phép chất ma T y” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiến Duy E phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiến Duy E từ 07 năm đến 08 năm tù;

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, có gắn sim số thuê bao 0782987354;

+ 01 (một) bóp da màu đen;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR, không gắn biển kiểm soát;

+ 5.400.000 đồng tiền Việt Nam;

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy;

+ 01 (một) hộp giấy màu trắng;

+ 01 (một) cân điện tử hiệu Marlboro LIGHT;

+ 10 (mười) T i nylon màu trắng, bên trong đều rỗng;

+ 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ;

+ 100 (một trăm) T i nylon màu trắng, bên trong đều rỗng;

+ 01 (một) bình thủy tinh có đế bằng nhựa, phía trên có gắn ống hút màu trắng và ống thủy tinh bị vỡ;

+ 19 (mười chín) nỏ thủy tinh;

+ Chất ma túy hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 58,0073 gam, loại Methamphetamine.

- Bị cáo Nguyễn Kiến Duy E trình bày lời khai: bị cáo có nghiện ma túy và nhiều lần mua ma túy đá của Nguyễn Hoàng T để sử dụng, do không có tiền để tiếp tục mua ma túy sử dụng nên bị cáo tham gia cùng Nguyễn Hoàng T bán ma túy để được T cho sử dụng ma túy miễn phí và cho tiền tiêu xài. Nhiệm vụ của bị cáo là đi giao ma túy cho người mua và đem tiền về đưa lại cho T theo sự chỉ đạo của T, mỗi ngày bị cáo tham gia bán ma túy với T sẽ được T cho tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và cho sử dụng ma túy miễn phí cùng với T. Bị cáo bán ma túy cho nhiều người theo sự chỉ đạo của T, bị cáo chỉ nhớ một số người như:

Bán ma túy cho Nguyễn Đình T (T Hí) nhiều lần, chỉ nhớ 03 lần gần nhất:

Lần 1: buổi tối ngày 08/12/2020, T đưa cho bị cáo 01 gói ma túy bán cho T với giá 300.000 đồng. Bị cáo đi đến ngã ba có tiệm sửa xe cách nhà T khoảng 100 mét giao ma túy cho T rồi nhận 300.000 đồng về đưa cho T.

Lần 2: buổi tối ngày 09/12/2020, T đưa cho bị cáo 01 gói ma túy bán cho T với giá 200.000 đồng. Bị cáo đi ra hàng rào phía bên ngoài nhà trọ của T giao ma túy cho T rồi nhận 200.000 đồng về đưa cho T.

Lần 3: buổi trưa ngày 12/12/2020, T đưa cho bị cáo 01 gói ma túy bán cho T với giá 200.000 đồng. Bị cáo đi ra đầu hẻm đường vào nhà trọ của T giao ma túy cho T rồi nhận 200.000 đồng về đưa cho T.

Bán ma T y cho Trần K (Cu Tư) theo sự chỉ đạo của Nguyễn Hoàng T nhiều lần nhưng không nhớ rõ, mỗi lần 200.000 đồng ma túy đá, trong đó có 04 lần giao ma túy tại tiệm game bắn cá của Trần Kh.

Bán ma túy cho Ấc Quy khoảng 02 lần ở khu vực Phường 7, thành phố Bến Tre, mỗi lần 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng.

Bán cho Đài 02 lần ở Phường 7, thành phố Bến Tre, mỗi lần 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng và 400.000 đồng.

Bị cáo được Nguyễn Hoàng T cho số tiền 2.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra không có thu giữ gì của bị cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng Phạm Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có trình bày lời khai (bút lục số 462, 463, 454, 286): chị với Nguyễn Hoàng T có cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy đá. Sau khi T bị bắt chị mới nghe T nói có bán ma túy, trước đó thì chị không biết việc T bán ma túy và cũng không có tham gia cùng T. Chị thấy Cơ quan điều tra thu giữ trên người của T và trong xe mô tô của T nhiều đồ vật có ghi lại trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang; trong những đồ vật này có 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng là tài sản của chị. Hiện nay chị đã nhận lại 02 điện thoại di động này rồi và không có yêu cầu gì thêm.

- Người làm chứng Lê Quang V (V Hà Mã) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có trình bày lời khai (bút lục số 439): vào khoảng tháng 11 và tháng 12/2020, anh có mua ma túy đá của Nguyễn Hoàng T 02 lần để sử dụng, mỗi lần mua 200.000 đồng, thời gian, địa điểm không nhớ rõ.

- Người làm chứng Nguyễn Định T (T Hí) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có trình bày lời khai (bút lục số 444, 445): anh có mua ma túy của Nguyễn Hoàng T 03 lần do Duy Sún giao ma túy cho anh. Lần 1: buổi tối ngày 08/12/2020, anh mua của T 300.000 đồng ma túy đá, anh đi đến ngã ba có tiệm sửa xe cách nhà T khoảng 100 mét đứng đợi thì Duy Sún đến giao gói ma túy cho anh, anh đưa Duy Sún 300.000 đồng. Lần 2: buổi tối ngày 09/12/2020, anh mua của T

200.000 đồng ma túy đá, anh chạy xe đến nhà T và đứng ngoài hàng rào, Duy Sún từ trong nhà T đi ra đưa gói ma túy cho anh và lấy tiền. Lần 3: buổi trưa ngày 12/12/2020, anh mua của T 200.000 đồng ma túy đá, anh chạy xe đến đầu hẻm cách nhà T khoảng 30 mét thì Duy Sún đi ra đưa gói ma túy cho anh và lấy tiền.

- Người làm chứng Trần K (Cu Tư) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có trình bày lời khai (bút lục số 429): anh có mua ma túy của Nguyễn Hoàng T nhiều lần để sử dụng nhưng không nhớ rõ từng lần, chỉ nhớ mỗi lần mua khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi cần mua ma túy anh sẽ điện thoại cho T hỏi mua, sau đó T sẽ đến tiệm game bắn cá của anh giao ma túy, có khi T đưa ma túy cho một người tên Duy Sún đưa cho anh và anh trả tiền cho Duy Sún. Duy Sún giao ma túy cho anh khoảng 3 - 4 lần gì đó anh không nhớ rõ, khi anh điện thoại cho T hỏi mua ma túy thì sau đó T hoặc Duy Sún sẽ đem ma túy đến bán cho anh. Anh chỉ điện thoại cho T hỏi mua ma túy chứ không có điện thoại cho Duy Sún.

- Người làm chứng Trần Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có trình bày lời khai: anh mua ma túy của Nguyễn Hoàng T 02 lần. Lần thứ 1: khoảng 13 giờ ngày 26/11/2020, anh nói với T “lấy cái 2 xì”, tức là hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Sau đó T đưa cho anh 01 tép ma túy, anh đưa cho T 200.000 đồng. Lần thứ 2: khoảng 12 giờ ngày 01/12/2020, anh hỏi mua của T 2000.000 đồng ma túy. T đưa cho anh 01 tép ma túy, anh đưa T 200.000 đồng.

- Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Văn T 2 (cha bị cáo T) trình bày lời khai: Cơ quan điều tra có thu giữ của Nguyễn Hoàng T số tiền 900.000 đồng do T bán trái phép chất ma túy mà có. Ông có nộp thêm số tiền 2.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho T. Nay Nguyễn Hoàng T đã chết, ông đồng ý toàn bộ số tiền 3.400.000 đồng như nêu trên được tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với những tài sản của Nguyễn Hoàng T bị Cơ quan điều tra thu giữ, ông đồng ý xử lý theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Kiến Duy E không tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Kiến Duy E nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử thì bị cáo Nguyễn Hoàng T đã chết, xét thấy căn cứ đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T không liên quan đến bị cáo Nguyễn Kiến Duy E, nên Tòa án

nhân dân tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T theo quy định tại Điều 157, Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự và tiến hành xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kiến Duy E theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre có yêu cầu Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre chỉ định người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T vì bị truy tố theo khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm, do bị cáo Nguyễn Hoàng T đã chết, bị cáo Nguyễn Kiến Duy E chỉ bị truy tố theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, bị cáo Nguyễn Kiến Duy E cũng không có lựa chọn người bào chữa, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có người bào chữa phù hợp với quy định tại Điều 75, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người làm chứng, đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng T không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa; tất cả người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai làm rõ tình tiết của vụ án. Việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: lời khai của bị cáo Nguyễn Kiến Duy E tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Kiến Duy E là những người nghiện ma túy, cả hai không có nghề nghiệp, để có tiền sử dụng ma túy Nguyễn Hoàng T tìm mua ma túy dạng “đá” về phân chia nhiều tép nhỏ để bán và sử dụng. Từ tháng 9/2020 đến ngày 15/12/2020, T đã nhiều lần bán ma túy đồng thời giao ma túy dạng “đá” cho Nguyễn Kiến Duy E đem bán cho nhiều người nghiện như: bán cho Nguyễn Định T (T Hí) 03 lần với số tiền 700.000 đồng; bán cho Trần K (Cu Tư) 04 lần mỗi lần 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Quang V (V Hà Mã) 02 lần mỗi lần 200.000 đồng. Ngoài ra; Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Kiến Duy E còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Ngày 15/12/2020; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã bắt quả tang và khám xét trong người và nơi ở của Nguyễn Hoàng T thu giữ khối lượng 59,6791 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm để sử dụng và bán cho nhiều người; Nguyễn Hoàng T với vai trò chính, đã thu lợi số tiền khoảng 3.000.000 đồng; Nguyễn Kiến Duy E với vai trò thực hành, đã thu lợi số tiền 2.000.000 đồng. Ngoài ra khi khám xét nơi ở của Nguyễn Hoàng T, Cơ quan

điều tra còn thu giữ 20 đơn vị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vụ việc xảy ra tại thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

[3] Về tội danh: bị cáo Nguyễn Kiến Duy E là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; đã đồng phạm với Nguyễn Hoàng T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với vai trò thực hành, trong đó bị cáo Duy E bán ma túy cho Nguyễn Đình T (T Hí) 03 lần với số tiền 700.000 đồng; bán ma túy cho Trần K (Cu Tư) 04 lần mỗi lần 200.000 đồng, ngoài ra còn bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với ý thức, hành vi, số lần mua bán trái phép và hậu quả xảy ra, thấy rằng Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSBT-P1 ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Nguyễn Kiến Duy E về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: bị cáo biết rõ tác hại nguy hiểm của chất ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhưng vì hoàn cảnh khó khăn, vì động cơ thu lợi bất chính, bản thân do nghiện ma túy muốn có ma túy để sử dụng và nhằm mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, nhiều lần đi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện theo sự chỉ đạo của Nguyễn Hoàng T để được T cho sử dụng ma túy miễn phí và tiền tiêu xài, đã thu lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã gây ra nhiều hệ quả xấu cho xã hội, chính ma túy đã gây tổn hại cho sức khỏe của con người, làm suy giảm giống nòi, suy giảm đạo đức xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đã “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đã nộp lại 2.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về lượng hình: qua xem xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo phải được áp dụng hình phạt tù tương xứng theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm đặc biệt là tội phạm về ma túy đang tiềm ẩn nhiều mối nguy hại khó lường, gây hoang mang, bức xúc trong xã hội hiện nay.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ vật chứng của vụ án đều thu giữ của Nguyễn Hoàng T. Mặc dù Nguyễn Hoàng T đã chết, nhưng những vật chứng này đều là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre. Vì vậy; đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy; đối với vật chứng còn giá trị sử dụng thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng. Xác định 02 điện thoại này không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàng T và thuộc sở hữu của chị Phạm Anh T (vợ T). Ngày 04 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Anh T 02 điện thoại nêu trên, chị Thu đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận và không xem xét gì thêm.

- Đối với số tiền 5.400.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000469 ngày 26/7/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre, đây là tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Hoàng T (3.400.000 đồng) và của bị cáo Nguyễn Kiến Duy E (2.000.000 đồng), cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác:

[8.1] Kiểm sát viên đề nghị về tội danh và hình phạt đối với bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[8.2] Đối với Nguyễn Hoàng T đã chết vào ngày 01/9/2021. Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 34/2021/HSST-QĐ ngày 15/9/2021 đối với Nguyễn Hoàng T.

[8.3] Đối với hành vi bán ma túy của Bùi Vũ H thông qua người giao ma túy cho Nguyễn Hoàng T là vợ chồng bà La Thị Hồng Kh, Huỳnh Văn T. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre không đủ căn cứ để buộc các đối tượng phạm tội. Hiện tại, Bùi Vũ H đang bỏ địa phương và bị Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre khởi tố ở một vụ án khác.

[9] Về án phí: bị cáo Nguyễn Kiến Duy E phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiến Duy E (Duy Sún) phạm “Tội mua bán trái phép chất ma T y”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiến Duy E 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, mật mã mở máy là “0106”, bấm *#06# hiện số IMEI1: 355036110729360/01; IMEI2: 355037110729368/01, có gắn sim số thuê bao 0782987354, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TĐ1.

- 01 (một) bóp da màu đen.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR, không gắn biển kiểm soát, số khung: CS150R - 0006588, số máy: CS150RE - 0006588. Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

- Số tiền 5.400.000 (năm triệu bốn trăm ngàn) đồng (Theo Biên lai thu tiền số 0000469 ngày 26/7/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy, trên hộp có chữ Trident ICE.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng.

- 01 (một) cân điện tử hiệu Marlboro LIGHT.

- 10 (mười) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong đều rỗng.

- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, hàn kín một đầu và vát nhọn một đầu.

- 100 (một trăm) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, bên trong đều rỗng.

- 01 (một) bình thủy tinh có đế bằng nhựa, phía trên có gắn ống hút màu trắng và ống thủy tinh bị vỡ (nổ thủy tinh bị gãy mất một đoạn).

- 19 (mười chín) nổ thủy tinh.

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 58,0073 gam, loại Methamphetamine, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 145/2020, trên phong bì có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Nghĩa Thạnh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre và theo Báo cáo giải trình ngày 28/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Kiến Duy E phải nộp: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền và thời hạn kháng cáo: bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã P T , huyện C (1b);
- Bị cáo (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Văn Thông

